

PHÂN BỐ DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

Đơn vị: Trường THCS & THPT Lê Hữu Trác

(kèm theo Quyết định số 1645/QĐ-SGDĐT ngày 22/12/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo)



ĐVT: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Kinh phí	
		Loại 070 khoản 074	Loại 070 khoản 085
I	Dự toán thu	59.000	-
1	Thu sự nghiệp	59.000	
2	Chi từ nguồn thu để lại	59.000	-
	Trong đó: Trích tạo nguồn thực hiện CCTL theo quy định (40%)	23.600	-
II	Dự toán chi NSNN	9.378.000	28.800
1	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	9.378.000	28.800
	Lương và chi khác theo quy định	4.722.900	
	Chính sách theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP	3.597.000	
	Chính sách theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC	39.000	
	Chính sách theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP	1.029.000	
	Đào tạo cán bộ công chức, viên chức		28.800

35790
30.000
102900

CHI TIẾT BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NSNN NĂM 2023

Đơn vị: Trường THCS & THPT Lê Hữu Trác

(kèm theo quyết định số 771/QĐ-SGDĐT ngày 4/7/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Nông)

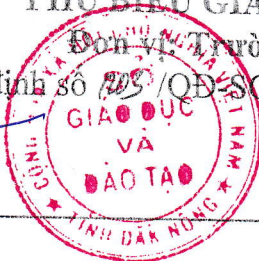
Đơn vị tính: Đồng

TT	CHỈ TIÊU	Kinh phí không thực hiện tự chủ
	Tổng cộng	132.300.000
1	Chi sự nghiệp giáo dục - Loại 070 khoản 074	132.300.000
	Chính sách hỗ trợ về giáo dục cho trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông là người dân tộc thiểu số thuộc hộ cận nghèo	78.300.000
	Chính sách hỗ trợ về giáo dục cho học sinh, sinh viên là thành viên thuộc hộ thoát nghèo vượt qua chuẩn cận nghèo và có đơn tự nguyện đăng ký cam kết thoát nghèo bền vững	54.000.000

PHỤ BIỂU GIAO BỔ SUNG DỰ TOÁN NĂM 2023

Đơn vị: Trường THCS & THPT Lê Hữu Trác

(Kèm theo Quyết định số 1203/QĐ-SGDĐT ngày 15 tháng 11 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông)



THB 03

1203 ←

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Kinh phí
1	Kinh phí thực hiện chế độ không tự chủ- Loại 070 khoản 074	941
	Chi lương	431
	Kinh phí dạy thêm giờ cho giáo viên Trường THCS & THPT Lê Hữu Trác	510

431

510

Ngôn 15

3

CHI TIẾT ĐIỀU CHỈNH GIAO DỰ TOÁN CHI NSNN NĂM 2023

Đơn vị: Trường THCS & THPT Lê Hữu Trác

Thực hiện theo quyết định số 1231/QĐ-SGDĐT ngày 13/11/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Nông

1231

13/11/2023

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT		Điều chỉnh giao dự toán chi NSNN	
		Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm
1	Kinh phí không thực hiện tự chủ - Loại 070 khoản 074	49	-
	Chi lương (chênh lệch hệ số do chuyển chuyên gia viên trong năm 2023 so với dự toán chi lương giao đầu năm 2023)	49	-

TW13y

N12

4

PHỤ LỤC BỔ SUNG KINH PHÍ CHO CÁC ĐƠN VỊ ĐỂ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH
CẢI CÁCH TIỀN LƯƠNG NĂM 2023

05

ĐƠN VỊ: Trường THCS & THPT Lê Hữu Trác

Trần

(kèm theo Quyết định số 123/QĐ-SGDĐT ngày 14/11/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

1232 ←

14/11/2023



LVT: *Đông*

STT	Nội dung	Số tiền
1	Kinh phí thực hiện chính sách cải cách tiền lương năm 2023 - Loại 070 khoản 074	477.277.000

477.277
000

Nguồn 14

X

5

TT	CHI TIÊU	Số tiền
1	Kinh phí không thực hiện tự chủ - Loại 070 khoản 074	2.138
	Chính sách theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP	1.350
	Chính sách theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP	606
	Chính sách theo Nghị định số 76/2019/NĐ-CP	182

2138

1010

182

Truby

$$116: 1.350.000.000 - 562.860.000 = 787.140.000$$

$$81: 606.000.000 - 160.050.000 = 445.950.000$$

NS từ N 15.

1.233.090.000

Nghị quyết từ N 15

$$+ \text{Lương cơ sở} = 431 \text{ triệu}$$

$$+ \text{Thưởng 2022} = 510 \text{ triệu}$$

$$+ \text{NĐ 116} = 1.350 - 674.460$$

$$+ 81 = 606 - 175.200$$

$$+ \text{NĐ 76 (thực tế)} = 182$$

431

510

674.460

175.200

181.900

1.972.560

46.337

2018.897

NK - Con 1.106.440

AP

1.060.102.500

1.060.103

6